

TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN LỰC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA ĐIỆN CÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/ĐCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 1 năm 2026

PHIẾU ĐIỂM

Hệ đào tạo: Cao đẳng				Môn: Vẽ kỹ thuật			Giáo viên: Lê Minh Cảnh									
Lớp: 25TQ1D				Học kỳ: 1			Năm học: 2025 - 2026									
THÔNG TIN CHUNG				Điểm kiểm tra					Điểm TB Kiểm tra	Điểm Chuyên cần	Điểm quá trình	Điểm thi		Điểm TK môn		Ghi chú
				Hệ số 1			Hệ số 2					(1)	(2)	TKM 1	TKM 2	
STT	MSSV	HỌ ĐỆM	TÊN	(1)	(2)	(3)	(1)	(2)	(3)							
1	25TQ1D_01	Trần Quốc	An	7	7		7			7.0	10	7.9				
2	25TQ1D_02	Lê Tuấn	Anh	6	6		6			6.0	10	7.2				
3	25TQ1D_03	Lê Tuấn	Anh	6	6		6			6.0	10	7.2				
4	25TQ1D_04	Nguyễn Trung	Anh	7	7		7			7.0	10	7.9				
5	25TQ1D_05	Bùi Dương Công	Bảo	4	4		4			4.0	10	5.8				
6	25TQ1D_06	Đình Phạm Thanh	Bình	6	6		6			6.0	10	7.2				
7	25TQ1D_07	Nguyễn Chí	Cường	7	7		7			7.0	10	7.9				
8	25TQ1D_08	Võ Duy	Cường	7	7		7			7.0	10	7.9				
9	25TQ1D_09	Huỳnh Thanh	Danh	9	8		9			8.8	10	9.1				
10	25TQ1D_10	Nguyễn Bảo	Duy	5	4		5			4.8	8	5.7				
11	25TQ1D_11	Phạm Khánh	Duy	7	7		7			7.0	9	7.6				
12	25TQ1D_12	Lê Phạm Công	Dự	9	9		9			9.0	10	9.3				
13	25TQ1D_13	Phan Nhật	Hào	7	7		7			7.0	9	7.6				

14	25TQ1D_14	Phan Minh	Hiền	6	5	6		5.8	8	6.4					
15	25TQ1D_15	Nguyễn Tiến	Hoài	6	6	6		6.0	10	7.2					
16	25TQ1D_16	Hứa Vỹ	Khang	7	7	7		7.0	10	7.9					
17	25TQ1D_17	Lê Trần Nguyên	Khang	7	7	7		7.0	10	7.9					
18	25TQ1D_18	Nguyễn Phúc	Khang	7	7	7		7.0	10	7.9					
19	25TQ1D_19	Ngô Duy	Khanh	6	6	6		6.0	10	7.2					
20	25TQ1D_20	Nguyễn Đăng Trọng	Khôi	0	0	0		0.0	0	0.0					Vắng quá quy định
21	25TQ1D_21	Nguyễn Minh	Khôi	9	8	9		8.8	10	9.1					
22	25TQ1D_22	Chung Gia	Kiệt	3	4	4		3.8	8	5.0					
23	25TQ1D_23	Nguyễn Tuấn	Kiệt	6	6	6		6.0	10	7.2					
24	25TQ1D_24	Lê Hoàng	Lên	5	6	5		5.3	10	6.7					
25	25TQ1D_25	Võ Thành	Long	5	4	5		4.8	10	6.3					
26	25TQ1D_26	Phùng Xuân	Lộc	9	9	9		9.0	10	9.3					
27	25TQ1D_27	Nguyễn Tấn	Lợi	6	6	6		6.0	10	7.2					
28	25TQ1D_28	Trần Quang	Minh	6	6	6		6.0	10	7.2					
29	25TQ1D_29	Trần Tuấn	Nguyễn	6	6	6		6.0	10	7.2					
30	25TQ1D_30	Phan Thành	Phát	6	6	6		6.0	10	7.2					
31	25TQ1D_31	Trương Đại	Phát	7	7	7		7.0	10	7.9					
32	25TQ1D_32	Diệp Hoài	Phong	6	6	6		6.0	10	7.2					
33	25TQ1D_33	Lữ Minh	Quân	6	7	6		6.3	10	7.4					
34	25TQ1D_34	Võ Minh	Quân	6	6	6		6.0	8	6.6					
35	25TQ1D_35	Nguyễn Hồ Hoài	Sang	4	3	4		3.8	8	5.0					
36	25TQ1D_36	Nguyễn Thái	Sang	6	5	6		5.8	10	7.0					
37	25TQ1D_37	Từ Tấn	Tài	6	7	6		6.3	10	7.4					

38	25TQ1D_38	Nguyễn Phúc	Tân	6	6		6		6.0	9	6.9					
39	25TQ1D_39	Trương Minh Quốc	Thái	5	5		5		5.0	10	6.5					
40	25TQ1D_40	Đỗ Tấn	Thành	4	4		4		4.0	10	5.8					
41	25TQ1D_41	Nguyễn Mạnh	Trường	6	6		6		6.0	10	7.2					
42	25TQ1D_42	Nguyễn Nhật	Trường	7	7		7		7.0	10	7.9					
43	25TQ1D_43	Nguyễn Thiên	Vạn	5	5		5		5.0	10	6.5					
44	25TQ1D_44	Trần Ngọc	Văn	8	8		8		8.0	10	8.6					
45	25TQ1D_45	Phan Thái	Vinh	6	6		6		6.0	10	7.2					
46	24TQ1C_33	Phạm Văn	Phụng	4	3		4		3.8	8	5.0					Học ghép

Tổng số 46

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Khoa Điện công nghiệp;
- HSSV;
- Lưu: VT.

Duyệt
KT. TRƯỞNG KHOA
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Võ Thanh Việt

Giáo viên ký tên



Lê Minh Cảnh